

QUY CHẾ

Xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Ninh Thuận

(Kèm theo Quyết định số/2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy chế này quy định việc xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Chương trình).

b) Các nội dung không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình, đơn vị tham gia thực hiện Chương trình, cơ quan quản lý Nhà nước về Chương trình và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình

1. Đơn vị chủ trì bao gồm:

Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch; Sở Công Thương; các cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu, tiêu chí quy định tại Quy chế này và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Đơn vị chủ trì phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Có tư cách pháp nhân;

b) Có khả năng huy động các nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình;

c) Có nội dung phù hợp quy định tại Chương II Quy chế này;

d) Nắm rõ nhu cầu xúc tiến thương mại của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh;

đ) Có kinh nghiệm, năng lực trong việc tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại;

e) Thực hiện Chương trình nhằm mang lại lợi ích cho xã hội, cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh; không nhằm mục đích lợi nhuận.

3. Đơn vị chủ trì có trách nhiệm:

a) Đề xuất các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại gửi cơ quan quản lý Nhà nước về Chương trình xúc tiến thương mại để tổng hợp, đánh giá, đưa vào Chương trình xúc tiến thương mại địa phương hàng năm và tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, làm cơ sở triển khai thực hiện.

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ, dự toán được duyệt và báo cáo kết quả sau khi kết thúc nhiệm vụ, hoạt động; sử dụng kinh phí có hiệu quả, chịu trách nhiệm về nội dung chi theo đúng chế độ tài chính hiện hành, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định.

c) Đối với nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại có nhiều đơn vị tham gia, đơn vị chủ trì có trách nhiệm phối hợp và phân công các đơn vị tham gia đảm bảo phù hợp.

d) Có trách nhiệm lựa chọn đơn vị tham gia phù hợp với tiêu chí đề ra. Nội dung tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở phải phù hợp với sản phẩm, dịch vụ của đơn vị.

đ) Định kỳ 6 tháng và 1 năm, các đơn vị chủ trì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại (thông qua Sở Công Thương tổng hợp).

e) Cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin liên quan đến việc triển khai nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại và tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát theo quy định.

Điều 3. Đơn vị tham gia thực hiện Chương trình

1. Đơn vị tham gia thực hiện Chương trình bao gồm: Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, các hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, các tổ chức xúc tiến thương mại Việt Nam được thành lập theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đơn vị tham gia thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh có trách nhiệm nâng cao hiệu quả các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại mà đơn vị tham gia.

3. Được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Ninh Thuận.

Điều 4. Cơ quan quản lý Nhà nước về Chương trình

1. Sở Công Thương là cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm quản lý Nhà nước về Chương trình xúc tiến thương mại địa phương.

2. Nhiệm vụ của cơ quan quản lý Nhà nước về Chương trình:

- a) Phổ biến định hướng phát triển ngoại thương, thị trường trong nước, thương mại biên giới, miền núi, vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào các dân tộc theo chiến lược, quy hoạch và các đề án phát triển ngành được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- b) Hướng dẫn xây dựng nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại theo quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan;
- c) Tiếp nhận, tổng hợp, tổ chức đánh giá các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại của các đơn vị chủ trì đề xuất, để đưa vào Chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh đảm bảo đầy đủ, hiệu quả và tránh trùng lặp;
- d) Xây dựng dự thảo Chương trình xúc tiến thương mại địa phương hàng năm; lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan; tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;
- đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động thuộc Chương trình xúc tiến thương mại địa phương;
- e) Tổng hợp, báo cáo chung về kết quả thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại địa phương.

Chương II

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH; XÂY DỰNG, PHÊ DUYỆT VÀ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Điều 5. Nội dung Chương trình

1. Nghiên cứu, thông tin, tuyên truyền về sản phẩm, ngành hàng, thị trường:
 - a) Điều tra, khảo sát, nghiên cứu, tìm hiểu thông tin về sản phẩm, ngành hàng, thị trường.
 - b) Xây dựng và phát hành thông tin, cơ sở dữ liệu về sản phẩm, ngành hàng, thị trường; các ấn phẩm để phổ biến kết quả điều tra, khảo sát, phổ biến pháp luật, tập quán, thói quen mua sắm.
 - c) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về hàng hoá và dịch vụ, ngành hàng, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, cơ sở, doanh nghiệp của tỉnh Ninh Thuận đến người tiêu dùng trong nước và nước ngoài.
2. Tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển thị trường trong nước:
 - a) Tổ chức, tham gia các hội chợ, triển lãm;
 - b) Tổ chức các hoạt động bán hàng;

c) Tổ chức đoàn giao thương, kết nối cung cầu, giới thiệu hàng hóa, sản phẩm của tỉnh tại các tỉnh, thành phố do các cơ quan, đơn vị xúc tiến thương mại trực thuộc tỉnh chủ trì tổ chức, tham gia;

d) Hỗ trợ công tác quy hoạch, quản lý, vận hành cơ sở hạ tầng thương mại; xây dựng, phát triển chuỗi các Điểm trung bày, giới thiệu và bán sản phẩm thuộc Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (viết tắt là sản phẩm OCOP) và sản phẩm đặc thù của tỉnh phù hợp với Bộ Tiêu chí thiết kế Biển hiệu/Biểu tượng theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

3. Tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương:

a) Tổ chức tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế ở nước ngoài;

b) Tổ chức, tham gia đoàn giao dịch thương mại ở nước ngoài;

c) Tổ chức hoạt động tư vấn, thuê chuyên gia tư vấn, hỗ trợ thực hiện thiết kế, phát triển sản phẩm.

4. Tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại miền núi; tổ chức các phiên chợ hàng Việt từ khu vực sản xuất đến miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

5. Tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại trên môi trường mạng:

a) Hỗ trợ xây dựng khu vực trung bày, giới thiệu hàng hóa trên sàn giao dịch thương mại điện tử;

b) Tham gia gian hàng của các hội chợ, triển lãm trên môi trường mạng;

c) Tổ chức hội chợ, triển lãm trên môi trường mạng;

d) Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, giao thương trên môi trường mạng.

6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực xúc tiến thương mại:

a) Tổ chức đào tạo, tập huấn ngắn hạn trong và ngoài nước nhằm nâng cao nghiệp vụ xúc tiến thương mại cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan quản lý, tổ chức xúc tiến thương mại thuộc tỉnh.

b) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng và các hội nghị tuyên truyền, triển khai các quy định cho cán bộ chuyên trách, nhân viên của các doanh nghiệp, cơ sở, các tổ chức, người sản xuất kinh doanh nhằm giúp các đơn vị kịp thời cập nhật quy định mới; nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ về xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, kỹ năng kinh doanh, tổ chức mạng lưới phân phối, bán lẻ, xuất khẩu hàng hóa, kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử, triển khai các hoạt động thương mại trực tuyến, chuyên môn nghiệp vụ thương mại trong điều kiện hội nhập quốc tế.

Điều 6. Xây dựng Chương trình

1. Các đơn vị chủ trì đề xuất nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại theo mẫu quy định (Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo), gửi đến Sở Công Thương tiếp nhận, tổng hợp, tổ chức đánh giá, đưa vào Chương trình xúc tiến thương mại địa phương, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Các trường hợp không tiếp nhận, tổng hợp, đưa vào Chương trình xúc tiến thương mại địa phương:

a) Đơn vị chủ trì không đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này;

b) Các nội dung đề xuất chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều này;

c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

Sở Công Thương thông báo bằng văn bản cho đơn vị chủ trì về việc không tiếp nhận, tổng hợp, đưa vào Chương trình xúc tiến thương mại địa phương và nêu rõ lý do.

3. Điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại:

a) Điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại đã được phê duyệt chỉ thực hiện trong các trường hợp thật sự cần thiết, đảm bảo đủ cơ sở, đáp ứng các yêu cầu có liên quan.

Văn bản đề xuất điều chỉnh/bổ sung nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại thực hiện theo mẫu quy định (Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo).

b) Các trường hợp không tiếp nhận, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, điều chỉnh Chương trình xúc tiến thương mại địa phương thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này.

c) Các đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại đáp ứng đủ điều kiện, Sở Công Thương xem xét, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại chưa đáp ứng đủ điều kiện hoặc chưa phù hợp, Sở Công Thương chủ động hướng dẫn, trả lời bằng văn bản.

d) Trường hợp không thực hiện được hoặc không hoàn thành nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại theo Chương trình đã được phê duyệt, đơn vị chủ trì có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo và hoàn trả ngân sách phần kinh phí chưa sử dụng theo quy định.

Điều 7. Phê duyệt và thực hiện Chương trình

1. Sở Công Thương chủ trì tổ chức đánh giá các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại do các đơn vị chủ trì đề xuất trước khi đưa vào Chương trình xúc tiến thương mại địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Thành phần tham gia đánh giá các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại: Sở Công Thương và các sở, ngành có liên quan.

3. Căn cứ Chương trình xúc tiến thương mại được phê duyệt, các đơn vị chủ trì xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện và thanh quyết toán kinh phí theo nội dung đã được phê duyệt phù hợp theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý Nhà nước về Chương trình xúc tiến thương mại để bảo đảm Chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh được thực hiện theo đúng yêu cầu, mục tiêu, nội dung, tiến độ và quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tham mưu, đề xuất và triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chủ trì tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại theo phân công, gồm:

a) Các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại do Bộ Công Thương chủ trì và giao đầu mối phối hợp, triển khai của địa phương là Sở Công Thương;

b) Các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại theo chương trình liên kết, hợp tác vùng, liên vùng giữa Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;

c) Kết nối với hệ thống siêu thị, hệ thống phân phối; các sàn thương mại điện tử.

Điều 9. Trách nhiệm của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

1. Chủ trì tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh theo quy định hiện hành.

2. Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành có liên quan triển khai các nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại chuyên ngành.

Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch, Sở Công Thương triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chủ trì thực hiện một số nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại chuyên ngành:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại chuyên ngành cho sản phẩm OCOP và sản phẩm nông, lâm, thủy sản theo chương trình của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố chủ trì tổ chức.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện, tham gia hoạt động xúc tiến thương mại chuyên ngành cho sản phẩm công nghệ, các hội chợ chuyên ngành (Techmart) theo chương trình của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố chủ trì tổ chức.

c) Hội Nông dân tỉnh chủ trì thực hiện, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại chuyên ngành do Hội Nông dân Việt Nam, Hội Nông dân các tỉnh, thành phố chủ trì tổ chức.

d) Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ trì thực hiện, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại chuyên ngành do Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã các tỉnh, thành phố chủ trì tổ chức.

đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì thực hiện, tham gia một số hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm của địa phương phù hợp với nhu cầu, điều kiện và tình hình thực tế của địa phương;

3. Chủ trì thực hiện một số nhiệm vụ, hoạt động xúc tiến thương mại khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

4. Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì thực hiện, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của đơn vị chủ trì quy định tại Quy chế này.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch, các cơ quan, đơn vị và địa phương hướng dẫn lập dự toán, tham mưu bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện, phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

Điều 12. Triển khai thực hiện

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo, đề xuất gửi Sở Công Thương tổng hợp, nghiên cứu tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh đảm bảo phù hợp./.